

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN N,
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2025/KDTM

Ngày 26 - 02- 2025

“V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN N KIỀU, THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hồng Quân

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Võ Hoàng V

2. Bà Nguyễn Minh P

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ An Trinh – Thư ký Tòa án nhân dân quận N Kiều, thành phố Cần Thơ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận N, thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa: Bà Lê Hoàng Dung – Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 02 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận N Kiều, thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án Kinh doanh thương mại thụ lý số 30/2024/TLST-KDTM ngày 30 tháng 5 năm 2024 về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 20/2025/QĐXXST-KDTM-ST ngày 13 tháng 01 năm 2025, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP PD (O).

Địa chỉ: Số 41 (Tầng trệt, Tầng lửng, Tầng 1, Tầng 2 của Tòa nhà) và số 45 Lê Duẩn, phường Bến Nghé, Quận 1, thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện theo pháp luật: Ông Trịnh Văn T – Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Đại diện theo ủy quyền:

1. Ông Liêu Thái H

2. Bà Trần Hồng N

Địa chỉ: Tầng 1, 2 Tòa nhà Hòa Bình Building, số 14-16B Hòa Bình, phường An Cư (nay là phường Thới Bình), quận N, thành phố Cần Thơ (Giấy ủy quyền ngày 09/01/2024). Có mặt

Bí đơn: Công ty TNHH TMDV Viễn Thông LC (Công ty LC).

Địa chỉ: Căn số 117/2, Đường 3/2, phường Hưng Lợi, quận N, thành phố Cần Thơ.

Đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Hoàng T – Giám đốc. Vắng mặt

Người kế thừa quyền và nghĩa vụ của Công ty :

1/ Ông Nguyễn Hoàng T, sinh năm 1984.

Nơi cư trú: Số 107/2B, Đường 3/2, phường Hưng Lợi, quận N, thành phố Cần Thơ.

2/ Ông Nguyễn Hoàng Nam, sinh năm 1989.

Nơi cư trú: Số D24, khu vực Thạnh Lợi, phường Phú Thứ, quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ.

3/ Bà Trần Nguyễn Quỳnh Châu, sinh năm 1989.

Nơi cư trú: Số 5/10 Lê Quang Chiêu, phường An Thới, quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1-2. Bà Nguyễn Kiều P, sinh năm 1982.

Ông Nguyễn Hoàng T, sinh năm 1984.

Nơi cư trú: Số 117/2, Đường 3/2, phường Hưng Lợi, quận N, thành phố Cần Thơ.

3-4. Bà Từ Thiện Tuyết H, sinh năm 1979.

Ông Ngô Hoàng N, sinh năm 1981.

Nơi cư trú: Số 227 Nguyễn Văn Linh, phường Hưng Lợi, quận N, thành phố Cần Thơ. (Người kế thừa quyền và nghĩa vụ của Công ty LC và người liên quan vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 29/12/2023, O trình bày:

O với Công ty LC ký Hợp đồng tín dụng (HĐTD) và Khế ước nhận nợ (KUNN) vay vốn, gồm:

1/ HĐTD số 0179/2022/HĐTD-O-DN ngày 24/8/2022 và KUNN số 0179.37/KUNN-O-DN ngày 20/6/2023; KUNN số 0179.38/KUNN-O-DN ngày

22/6/2023; KUNN số 0179.39/KUNN-O-DN ngày 23/6/2023; KUNN số 0179.40/KUNN-O-DN ngày 24/6/2023; KUNN số 0179.41/KUNN-O-DN ngày 24/6/2023; KUNN số 0179.42/KUNN-O-DN ngày 24/6/2023.

Số tiền vay 30.000.000.000 đồng;

2/ HĐTD số 0025/2023/HĐTD-O-CN ngày 24/8/2023 và KUNN số 0025.01/2023/KUNN-O-DN ngày 20/9/2023; KUNN số 0025.02/2023/KUNN-O-DN ngày 20/9/2023; KUNN số 0025.03/KUNN-O-DN ngày 21/9/2023; KUNN số 0025.04/2023/KUNN-O-DN ngày 22/9/2023.

Số tiền vay: 40.000.000.000 đồng;

Mục đích vay: Bổ sung vốn lưu động kinh doanh;

Thời hạn vay: 12 tháng kể từ ngày 24/8/2022;

Lãi suất vay: 8,9%/năm, cố định trong suốt thời gian vay;

Lãi suất quá hạn: Bằng 150% lãi suất vay trong hạn;

Lãi suất chậm trả tiền lãi: Bằng 10%.

Tài sản bảo đảm cho khoản vay:

Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất (thửa đất số 32, tờ bản đồ số 31 (tọa lạc đường Võ Văn Kiệt, phường An Hòa, quận N, thành phố Cần Thơ), theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số CP 219544, số vào sổ cấp GCN: CS06883 do Sở Tài nguyên và Môi trường thành phố Cần Thơ cấp ngày 28/9/2018 cho ông Ngô Hoàng N đứng tên (diện tích 143,2 m² đất ODT) và Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số CP 219545, số vào sổ cấp GCN: CS06883 do Sở Tài nguyên và Môi trường thành phố Cần Thơ cấp ngày 28/9/2018 cho ông Nguyễn Hoàng T đứng tên (diện tích 143,2 m² đất ODT), theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số 0179/2022/BĐ ngày 24/8/2022, giữa bà Nguyễn Thị Kiều P, ông Nguyễn Hoàng T và bà Từ Thiện Tuyết H, ông Ngô Hoàng N (Bên thế chấp) và O (Bên nhận thế chấp) lập tại Văn phòng công chứng Lê Cẩm Lành, số công chứng 4061, quyển số 01/2022/TP/CC/HĐGD.

Quá trình thực hiện HĐTD, Công ty LC đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ theo HĐTD và KUNN đã ký kết.

Tổng số nợ của Công ty LC theo 02 HĐTD tạm tính đến ngày 25/12/2023 là 24.613.464.478 đồng (Gốc: 23.998.999.859 đồng, lãi: 614.464.619 đồng).

O đã nhiều lần nhắc nợ đến hạn thanh toán, nhưng Công ty LC vẫn không thanh toán nợ vay cho O. Do đó, O khởi kiện buộc Công ty TNHH TMDV Viễn Thông LC phải thanh toán nợ cho O theo 02 HĐTD tạm tính đến ngày 25/12/2023 là

24.613.464.478 đồng (Gốc: 23.998.999.859 đồng, lãi: 614.464.619 đồng) và chịu lãi suất phát sinh tính từ ngày 26/12/2023 cho đến khi tất nợ;

Nếu Công ty LC không thực hiện hoặc thực hiện không đúng và đầy đủ nghĩa vụ trả nợ, thì yêu cầu phát mãi tài sản thế chấp, theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số 0179/2022/BĐ ngày 24/8/2022, giữa O với bà Nguyễn Thị Kiều P, ông Nguyễn Hoàng T và bà Từ Thiện Tuyết H, ông Ngô Hoàng N lập tại Văn phòng công chứng Lê Cẩm Lành, số công chứng 4061, quyền số 01/2022/TP/CC/HĐGD.

Theo đơn sửa đổi, bổ sung đơn khởi kiện ngày 20/5/2024, O trình bày:

Trong quá trình Tòa án giải quyết vụ án, Ngân hàng biết được thông tin là Công ty TNHH TMDV Viễn Thông LC đã có Thông báo số 261/TBGT-D9-KKD ngày 07/5/2024 của Phòng Đăng ký kinh doanh – Sở Kế hoạch Đầu tư thành phố Cần Thơ về việc doanh nghiệp giải thể với lý do là kinh doanh không hiệu quả.

Nay Ngân hàng làm đơn sửa đổi, bổ sung Đơn khởi kiện về người kế thừa quyền và nghĩa vụ tổ tụng của Công ty Lộc Cát, cụ thể là các thành viên góp vốn của doanh nghiệp, gồm:

1/ Ông Nguyễn Hoàng T, sinh năm 1984

Nơi cư trú: Số 107/2B, Đường 3/2, phường Hưng Lợi, quận N, thành phố Cần Thơ;

2/ Ông Nguyễn Hoàng Nam, sinh năm 1989

Nơi cư trú: Số D24, khu vực Thạnh Lợi, phường Phú Thứ, quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ;

3/ Bà Trần Nguyễn Quỳnh Châu, sinh năm 1989

Nơi cư trú: Số 5/10 Lê Quang Chiêu, phường An Thới, quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ.

Nay Ngân hàng yêu cầu quý Tòa án xem xét giải quyết những yêu cầu sau:

1/ Buộc các ông Nguyễn Hoàng T, ông Nguyễn Hoàng Nam và bà Trần Nguyễn Quỳnh Châu (là những người kế thừa quyền và nghĩa vụ của Công ty TNHH TMDV Viễn Thông Lộc Cát) trả cho Ngân hàng TMCP PD (O) tổng số nợ của HĐTD số 0179/2022/HĐTD-O-DN ngày 24/8/2022 và HĐTD số 0025/2023/HĐTD-O-CN ngày 24/8/2023 tạm tính đến ngày 25/12/2023 là 24.613.464.478 đồng (Nợ gốc: 23.998.999.859 đồng, nợ lãi: 614.464.619 đồng) và tiền lãi, phí phát sinh tính từ ngày 26/12/2023 cho đến khi hoàn thành nghĩa vụ trả nợ vay cho Ngân hàng;

2/ Trường hợp các ông Nguyễn Hoàng T, ông Nguyễn Hoàng Nam và bà Trần Nguyễn Quỳnh Châu (là những người kế thừa quyền và nghĩa vụ của Công ty TNHH

TMDV Viễn Thông Lộc Cát) không thực hiện hoặc thực hiện không đúng và đầy đủ nghĩa vụ trả nợ nêu trên, thì Ngân hàng được quyền yêu cầu cơ quan thi hành án có thẩm quyền áp dụng các biện pháp cưỡng chế kể cả việc kê biên, phát mãi, xử lý tài sản bảo đảm đã thế chấp theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số 0179/2022/BĐ ngày 24/8/2022 để thu hồi toàn bộ khoản nợ cho Ngân hàng, tài sản thế chấp gồm:

Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất (thửa đất số 32, tờ bản đồ số 31 (tọa lạc đường Võ Văn Kiệt, phường An Hòa, quận N, thành phố Cần Thơ), theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số CP 219544, số vào sổ cấp GCN: CS06883 do Sở Tài nguyên và Môi trường thành phố Cần Thơ cấp ngày 28/9/2018 cho ông Ngô Hoàng N đứng tên (diện tích 143,2 m² đất ODT) và Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số CP 219545, số vào sổ cấp GCN: CS06883 do Sở Tài nguyên và Môi trường thành phố Cần Thơ cấp ngày 28/9/2018 cho ông Nguyễn Hoàng T đứng tên (diện tích 143,2 m² đất ODT).

Tại phiên tòa:

Nguyên đơn yêu cầu ông Nguyễn Hoàng T, ông Nguyễn Hoàng Nam và bà Trần Nguyễn Quỳnh Châu (là thành viên Công ty và là người kế thừa quyền và nghĩa vụ của Công ty Lộc Cát) trả cho O số nợ tạm tính đến ngày 26/02/2025 là 28.694.852.850 đồng (Gốc: 23.998.999.859 đồng, lãi trong hạn: 439.933.466 đồng, lãi quá hạn: 4.202.477.989 đồng, lãi chậm trả: 53.441.537 đồng) và lãi phát sinh tính từ ngày 27/02/2025 cho đến khi hoàn thành nghĩa vụ trả nợ vay cho Ngân hàng;

Nếu không trả nợ thì sẽ phát mãi tài sản thế chấp để thu hồi nợ.

Phía bị đơn, người liên quan vắng mặt nên không có ý kiến.

Ý kiến của Kiểm sát viên: Về tố tụng, việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán và Hội đồng xét xử đúng quy định.

Về nội dung, xét yêu cầu của nguyên đơn là có cơ sở, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận, buộc ông Nguyễn Hoàng T, ông Nguyễn Hoàng Nam, bà Trần Nguyễn Quỳnh Châu là những người kế thừa quyền và nghĩa vụ của Công ty LC phải trả cho O số nợ tạm tính đến ngày 26/02/2025 là 28.694.852.850 đồng (Gốc: 23.998.999.859 đồng, lãi trong hạn: 439.933.466 đồng, lãi quá hạn: 4.202.477.989 đồng, lãi chậm trả: 53.441.537 đồng) và lãi phát sinh tính từ ngày 27/02/2025 cho đến khi thanh toán xong nợ. Nếu không trả nợ thì sẽ phát mãi tài sản thế chấp để thu hồi nợ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét công khai tại phiên tòa, căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thẩm quyền giải quyết và quan hệ pháp luật tranh chấp:

Công ty LC có trụ sở tại quận N, thành phố Cần Thơ, nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận N; Về quan hệ tranh chấp, đây là tranh chấp Hợp đồng tín dụng giữa pháp nhân với pháp nhân vì mục đích lợi nhuận theo quy định tại khoản 1 Điều 30, điểm b khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2]. Về tư cách đương sự: Theo đơn khởi kiện ban đầu, O khởi kiện Công ty Lộc Cát. Tuy nhiên, căn cứ Thông báo số 261/TBGT-ĐKKD ngày 07/5/2024 của Phòng Đăng ký kinh doanh – Sở Kế hoạch Đầu tư thành phố Cần Thơ, tuyên bố Công ty TNHH TMDV Viễn Thông LC đã giải thể do kinh doanh không hiệu quả. O có đơn sửa đổi, bổ sung đơn khởi kiện đề ngày 20/5/2024, yêu cầu ông Nguyễn Hoàng T, ông Nguyễn Hoàng Nam, bà Trần Nguyễn Quỳnh Châu là thành viên và là những người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng của Công ty LC có nghĩa vụ thanh toán nợ cho O là phù hợp theo quy định tại Điều 74 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2]. Về tố tụng: Những người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng của Công ty LC và những người có liên quan được triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vẫn vắng mặt. Căn cứ Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 xét xử vắng mặt đương sự.

[3]. Về nội dung:

Năm 2022, O và Công ty LC ký kết HĐTD số 0179/2022/HĐTD-O-DN ngày 24/8/2022 (và các KUNN), với số tiền vay là 30.000.000.000 đồng;

Năm 2023, ký kết HĐTD số 0025/2023/HĐTD-O-CN ngày 24/8/2023 (và các KUNN), với số tiền vay là 40.000.000.000 đồng. O đã giải ngân cho Công ty LC số tiền 24 tỷ đồng.

Quá trình thực hiện hợp, Công ty LC đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ. Tổng số nợ của 02 HĐTD tạm tính đến ngày 25/12/2023 là 24.613.464.478 đồng (Gốc: 23.998.999.859 đồng, lãi: 614.464.619 đồng). O đã nhiều lần nhắc nhở đòi nợ, nhưng Công ty LC không thực hiện nghĩa vụ trả nợ.

Nay O yêu cầu Tòa án giải quyết, buộc ông Nguyễn Hoàng T, ông Nguyễn Hoàng Nam và bà Trần Nguyễn Quỳnh Châu phải có nghĩa vụ trả nợ cho O là phù hợp. Do đó, ông T, ông Nam và bà Châu phải có nghĩa vụ trả cho O số nợ tạm tính đến ngày 26/02/2025 là 28.694.852.850 đồng (Gốc: 23.998.999.859 đồng, lãi trong hạn: 439.933.466 đồng, lãi quá hạn: 4.202.477.989 đồng, lãi chậm trả: 53.441.537 đồng) và lãi phát sinh tính từ ngày 27/02/2025 cho đến khi hoàn thành nghĩa vụ trả nợ;

Nếu ông T, ông Nam và bà Châu không thực hiện hoặc thực hiện không đúng và đầy đủ nghĩa vụ trả nợ, thì phát mãi tài sản thế chấp - theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số 0179/2022/BĐ ngày 24/8/2022, giữa O với bà Nguyễn Thị Kiều P, ông Nguyễn Hoàng T, bà Từ Thiện Tuyết H và ông Ngô Hoàng N lập tại Văn phòng công chứng Lê Cẩm Lành, số công chứng 4061, quyền số 01/2022/TP/CC/HĐGD để thu hồi nợ (Tài sản thế chấp gồm: Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất (thửa đất số 32, tờ bản đồ số 31 - tọa lạc đường Võ Văn Kiệt, phường An Hòa, quận N, thành phố Cần Thơ, theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số CP 219544, số vào sổ cấp GCN: CS06883 do Sở Tài nguyên và Môi trường thành phố Cần Thơ cấp ngày 28/9/2018 cho ông Ngô Hoàng N đứng tên (diện tích 143,2 m² đất ODT) và Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số CP 219545, số vào sổ cấp GCN: CS06883 do Sở Tài nguyên và Môi trường thành phố Cần Thơ cấp ngày 28/9/2018 cho ông Nguyễn Hoàng T đứng tên (diện tích 143,2 m² đất ODT).

[4]. *Về án phí KDTMST*: Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị đơn phải nộp số tiền 136.694.853 đồng.

[5]. *Về tạm ứng án phí*: Ngân hàng được nhận lại số tiền 66.307.000 đồng (theo Biên lai thu số 0001084 ngày 25/3/2024).

[6]. *Về chi phí thẩm định*: Ngân hàng đã nộp 5.000.000 đồng, đã chi phí hết.

Bị đơn phải nộp số tiền 5.000.000 đồng để hoàn trả nguyên đơn.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ: khoản 1 Điều 30, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 227, Điều 228, Điều 74 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Khoản 16 Điều 4, Điều 90, Điều 91, Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng;

Tuyên án: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Buộc ông Nguyễn Hoàng T, ông Nguyễn Hoàng Nam và bà Trần Nguyễn Quỳnh Châu là thành viên và là những người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng của Công ty TNHH TMDV Vễn Thông LC phải thanh toán cho Ngân hàng TMCP PD (O) số nợ tạm tính đến ngày 26/02/2025 là 28.694.852.850 đồng (Gốc: 23.998.999.859 đồng, lãi trong hạn: 439.933.466 đồng, lãi quá hạn: 4.202.477.989 đồng, lãi chậm trả: 53.441.537 đồng) và lãi phát sinh tính từ ngày 27/02/2025 cho đến khi hoàn thành nghĩa vụ trả nợ;

Nếu ông Nguyễn Hoàng T, ông Nguyễn Hoàng Nam và bà Trần Nguyễn Quỳnh Châu không thanh toán nợ thì phát mãi tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất thuộc thửa đất số 32, tờ bản đồ số 31 - tọa lạc đường Võ Văn Kiệt, phường An Hòa, quận N, thành phố Cần Thơ (theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số CP 219544, sổ vào sổ cấp GCN: CS06883 do Sở Tài nguyên và Môi trường thành phố Cần Thơ cấp ngày 28/9/2018; Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số CP 219545, sổ vào sổ cấp GCN: CS06883 do Sở Tài nguyên và Môi trường thành phố Cần Thơ cấp ngày 28/9/2018 và Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số 0179/2022/BĐ ngày 24/8/2022, giữa O với bà Nguyễn Thị Kiều P, ông Nguyễn Hoàng T, bà Từ Thiện Tuyết H và ông Ngô Hoàng N tại Văn phòng công chứng Lê Cẩm Lành, thành phố Cần Thơ, số công chứng 4061, quyền số 01/2022/TP/CC/HĐGD) để thu hồi nợ.

Về án phí KDTMST: Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị đơn phải nộp 136.694.853 đồng.

Về tạm ứng án phí: Căn cứ Điều 144 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Ngân hàng được nhận lại số tiền 66.307.000 đồng (theo Biên lai thu số 0001084 ngày 25/3/2024).

Về chi phí thẩm định: Căn cứ Điều 101, Điều 155, Điều 156, Điều 157, Điều 158 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Bị đơn phải nộp số tiền 5.000.000 đồng để hoàn trả nguyên đơn.

Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Đương sự có mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày tổng đạt hoặc niêm yết bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Cần Thơ;
- VKSND thành phố Cần Thơ;
- VKSND quận N;

**TM.HĐXX- THẨM PHÁN
CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

- Chi cục THADS quận N;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ Tòa án.

Nguyễn Hồng Quân

Nội nhận:

- TAND TP Cần Thơ
- VKSND quãn Ôã Moãn
- THADS quãn Ôã Moãn
- Ñõng sõi
- Lõu hoà sô Toøa àn

TM. HOÃI ÑOÀNG XEÙT XÕÙ
Thaãm phaùn – Chuû Toĩa phieãn toøa

Nguyeãn Hoàng Quaãn

CAÙC HOÄI THAÄM NHAÂN DAÂN THAÄM PHAÙN-CHUÛ TOAÏ PHIEÂN TOAØ

